TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 05/5/2026
V/v:"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn "

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – LÀO CAI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sùng A Cở và ông Lý Láo Tả

- ***Thư ký phiên toà*:** Ông Ngô Hoàng Tùng - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 7 - Lào Cai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lào Cai tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Quốc Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 05/5/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 – Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 26/2026/TLST- HNGĐ ngày 06/3/2026 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2026/QĐXXST- HNGĐ ngày 20/4/2026 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Chị Lý Tả M - Sinh năm 1995.

Căn cước công dân số 010195006598; Ngày cấp 11/8/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ: Thôn N, xã A, tỉnh Lào Cai

Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Lý Tả M: Bà Nguyễn Thị Hương Thủy - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. *Bị đơn*: Anh Tẩn Láo L - Sinh năm 1992

Căn cước công dân số 010092008381; Ngày cấp 06/6/2023; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ: Thôn N, xã A, tỉnh Lào Cai.

Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 27/02/2026, bản tự khai ngày 06/3/2026 và trong quá trình giải quyết vụ án chị Lý Tả M trình bày: Chị và anh Tẩn Láo L tự

nguyện về chung sống với nhau như vợ chồng từ cuối năm 2014, được gia đình hai bên tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán địa phương. Đến ngày 14/12/2015 anh chị đi đăng ký kết hôn tại UBND xã A, huyện B, tỉnh Lào Cai (nay là UBND xã A, tỉnh Lào Cai). Sau kết hôn vợ chồng anh chị chung sống hòa thuận hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính do tính tình không hợp, vợ chồng bất đồng quan điểm trong làm ăn xây dựng kinh tế gia đình, thường xuyên cãi nhau, mỗi lần anh Tẩn Láo L uống rượu say thì lại chửi mắng, thậm trí còn đánh chị. Khi mâu thuẫn xảy ra chị cũng đã khuyên nhủ anh Tẩn Láo L và gia đình hai bên cũng khuyên bảo hòa giải nhiều lần, nhưng anh chị vẫn không khắc phục được mâu thuẫn, mà mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn. Do không khắc phục được mâu thuẫn nên vợ chồng anh chị đã tự sống ly thân từ tháng 5/2023, trong thời gian sống ly thân hai bên không còn quan tâm thăm hỏi đến nhau. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể khắc phục được, vợ chồng sống ly thân đã lâu, nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Tẩn Láo L.

Đối với bị đơn anh Tẩn Láo L, tại bản tự khai ngày 04/5/2026, anh xác nhận là anh và chị Lý Tả M tự nguyện về chung sống với nhau như vợ chồng từ cuối năm 2014, được gia đình hai bên tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán địa phương. Đến ngày 14/12/2015 anh chị đi đăng ký kết hôn tại UBND xã A, huyện B, tỉnh Lào Cai (nay là UBND xã A, tỉnh Lào Cai). Sau kết hôn vợ chồng anh chị chung sống hòa thuận hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do chị Lý Tả M thường xuyên bỏ nhà đi, không về nhà nên giữa hai bên có xảy ra cãi nhau, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc. Khi mâu thuẫn xảy ra, anh đã liên lạc nói chuyện với chị để tìm cách khắc phục mâu thuẫn nhưng không được, hai bên gia đình cũng tham gia khuyên bảo, hòa giải cho vợ chồng anh chị nhưng mâu thuẫn không những không khắc phục được mà ngày càng trầm trọng hơn, do không khắc phục được mâu thuẫn nên anh chị đã tự sống ly thân từ tháng 5/2023 cho đến nay, trong thời gian sống ly thân hai bên không còn quan tâm gì đến nhau cũng không có trách nhiệm gì với nhau nữa. Nay chị Lý Tả M khởi kiện xin ly hôn anh, anh cũng nhất trí đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng anh được ly hôn.

Về con chung: Chị Lý Tả M và anh Tẩn Láo L đều xác nhận trong thời gian chung sống vợ chồng anh chị có 02 người con chung là cháu Tẩn Thanh T, sinh ngày 12/11/2015 và cháu Tẩn Quốc C, sinh ngày 05/6/2017. Cả hai cháu đều khỏe mạnh và phát triển bình thường, hiện nay cả 2 cháu đang ở cùng anh Tẩn Láo L tại nhà bà nội. Khi ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Tẩn Thanh T để anh Tẩn Láo L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Tẩn Quốc C. Không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Anh Tẩn Láo L có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cả hai cháu và yêu cầu chị Lý Tả M phải có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung số tiền 1.000.000 đồng/1 cháu/1tháng cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Chị Lý Tả M và anh Tẩn Láo L đều xác nhận trong thời gian chung sống vợ chồng anh chị có tạo dựng được một số tài sản chung, trị giá

không lớn. Khi ly hôn anh chị tự thỏa thuận chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Chị Lý Tả M và anh Tẩn Láo L đều xác nhận trong thời gian chung sống vợ chồng anh chị không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản ghi ý kiến của con chưa thành niên ngày 06 tháng 3 năm 2026 cháu Tẩn Thanh T và cháu Tẩn Quốc C đều có nguyện vọng được bố đẻ là anh Tẩn Láo L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về việc cung cấp tài liệu chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án, nguyên đơn đã cung cấp đầy đủ các tài liệu chứng cứ về nhân thân, địa chỉ thường trú, chứng cứ chứng minh về việc có đăng ký kết hôn và có con chung, chứng cứ chứng minh về mâu thuẫn gia đình, thu nhập cá nhân của hai vợ chồng. Bị đơn đã cung cấp chứng cứ chứng minh về nhân thân.

Đối với vụ án này Toà án không tiến hành hoà giải được về quan hệ hôn nhân, nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Vì anh Tẩn Láo L được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên hòa giải, nên Tòa án lập biên bản không hòa giải được để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Lào Cai nhận định: Quá trình giải quyết vụ án các thủ tục tố tụng được tiến hành đầy đủ, đúng quy định. Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn không thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 35 sửa đổi bổ sung theo Luật số 85/2025/QH 15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu phí, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lý Tả M.

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Lý Tả M ly hôn anh Tẩn Láo L

Về con chung: Xử giao cháu Tẩn Thanh T, sinh ngày 12/11/2015 và cháu Tẩn Quốc C, sinh ngày 05/6/2017 cho anh Tẩn Láo L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Lý Tả M có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho cháu Tẩn Thanh T và cháu Tẩn Quốc C là 1.000.000 đồng/1 cháu/1 tháng cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về án phí: Chị Lý Tả M thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn tiền án phí, đề nghị Hội đồng xét xử miễn tiền án phí cho chị Lý Tả M.

Đề nghị tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự theo đúng quy định của pháp luật.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Lý Tả M vắng mặt có gửi bài phát biểu trình bày: Chị Lý Tả M và anh Tẩn Láo L chung sống không hạnh phúc, anh chị mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Do không khắc phục được mâu thuẫn anh chị đã tự sống ly thân từ năm 2023, trong thời gian sống ly thân hai bên không còn quan tâm thăm hỏi đến nhau. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết xử cho chị Lý Tả M ly hôn anh Tẩn Láo L. Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết cho anh Tẩn Láo L được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Tẩn Thanh T, sinh ngày 12/11/2015 và cháu Tẩn Quốc C, sinh ngày 05/6/2017 cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Lý Tả M có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 1.000.000 đồng/1 cháu/1 tháng cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về áp dụng pháp luật tố tụng: Chị Lý Tả M có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 7 - Lào Cai giải quyết vụ án "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" với anh Tẩn Láo L, sinh năm 1992 địa chỉ: Thôn N, xã A, tỉnh Lào Cai. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì quan hệ pháp luật là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn". Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 35 sửa đổi bổ sung theo Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 7 – Lào Cai. Tại phiên tòa chị Lý Tả M và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Lý Tả M có đơn xin vắng mặt, bị đơn anh Tẩn Láo L có mặt. Vì vậy Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt chị Lý Tả M và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị theo quy định tại khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện: Chị Lý Tả M khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Tẩn Láo L.

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Tả M và anh Tẩn Láo L tự nguyện về chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2014, đến ngày 14/12/2015 anh chị đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh Lào Cai (nay là UBND xã A, tỉnh Lào Cai), đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Sau kết hôn anh chị chung sống hòa thuận hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính do tính tình không hợp, vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau, do không khắc phục được mâu thuẫn nên anh chị đã tự sống ly thân từ năm 2023 và không còn quan tâm thăm hỏi đến nhau. Mâu thuẫn của anh chị đã được chính quyền địa phương xác nhận là đúng sự thật, tại phiên tòa chị Lý Tả M vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn anh Tẩn Láo L. Đối với anh Tẩn Láo L xác nhận vợ chồng anh chị có mâu thuẫn và đã sống ly thân từ năm 2023. Chị Lý Tả M xin ly hôn anh thì anh cũng nhất trí đề nghị

Tòa án giải quyết cho vợ chồng anh được ly hôn theo quy định của pháp luật. Xét thấy mâu thuẫn của vợ chồng chị Lý Tả M và anh Tẩn Láo L đã thực sự trầm trọng, anh chị sống ly thân nhau đã lâu, việc chị Lý Tả M khởi kiện xin ly hôn anh Tẩn Láo L là có căn cứ. Vì vậy Hội đồng xét xử cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Lý Tả M ly hôn anh Tẩn Láo L.

[2.2]. Về con chung: Quá trình chung sống chị Lý Tả M và anh Tẩn Láo L có 02 người con chung cháu Tẩn Thanh T, sinh ngày 12/11/2015 và cháu Tẩn Quốc C, sinh ngày 05/6/2017, các cháu khỏe mạnh và phát triển bình thường, hiện nay các cháu đang ở cùng anh Tẩn Láo L. Tại bản tự khai bổ sung và đơn xin xét xử vắng mặt, chị Lý Tả M có nguyện vọng để anh Tẩn Láo L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai cháu Tẩn Thanh T và cháu Tẩn Quốc C cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi, chị Lý Tả M có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 1.000.000 đồng/1 cháu/1 tháng cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Trong quá trình giải quyết vụ án chị đã cung cấp cho Tòa án chứng cứ, chứng minh hiện anh chị đang là lao động tự do tại địa phương, mức thu nhập bình quân từ 100.000 đồng đến 150.000 đồng/ngày. Xét thấy cả hai anh chị đều có đủ điều kiện để chăm sóc nuôi dưỡng con chung, tuy nhiên để đảm bảo cuộc sống ổn định của các cháu, xuất phát từ quyền, lợi ích mọi mặt của các cháu và nguyện vọng của các cháu. Hội đồng xét xử xét thấy cần giao cháu Tẩn Thanh T và cháu Tẩn Quốc C cho anh Tẩn Láo L tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung: Chị Lý Tả M có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho cháu Tẩn Thanh T và cháu Tẩn Quốc C là 1.000.000 đồng/1 cháu/1 tháng cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

[2.3].Về tài sản chung: Chị Lý Tả M và anh Tẩn Láo L tự thỏa thuận chia, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[2.4]. Về công nợ chung: Chị Lý Tả M và anh Tẩn Láo L không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Lý Tả M có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí. Căn cứ Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo số 467/GCN-HN.HCN ngày 06/01/2025 của UBND xã A Mú Sung, tỉnh Lào Cai xác nhận gia đình chị Lý Tả M là hộ nghèo. Vì vậy căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án miễn án phí dân sự sơ thẩm cho chị Lý Tả M theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Lý Tả M ly hôn anh Tẩn Láo L. Quan hệ hôn nhân của anh, chị chấm dứt kể từ ngày bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Xử giao cháu Tẩn Thanh T, sinh ngày 12/11/2015 và cháu Tẩn Quốc C, sinh ngày 05/6/2017 cho anh Tẩn Láo L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung: Chị Lý Tả M có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 1.000.000 đồng/ 1 cháu/1 tháng (một triệu đồng một cháu một tháng) cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, chị Lý Tả M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, anh Tẩn Láo L có đơn yêu cầu thi hành án khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung, nếu chị Lý Tả M không thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung, thì hàng tháng chị còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Về án phí: Chị Lý Tả M được miễn tiền án phí ly hôn và tiền án phí cấp dưỡng định kỳ.

4. Về quyền kháng cáo: Bị đơn có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND Khu vực 7 – LC (02);
- Đương sự (2)
- Người BVQ&LIHP của NĐ
- UBND xã A, tỉnh LC;
- Phòng THA DS khu vực 7 - LC;
- Lưu HS, TA, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Phạm Thị Thu Hằng